BÀI 36: TỔNG KẾT VỀ CÂY CÓ HOA

Trả lời câu hỏi SGK

Trả lời câu hỏi Sinh 6 Bài 36 trang 116:

Chọn các mục tương ứng giữa chức năng và cấu tạo của mỗi cơ quan rồi ghi vào sơ đồ H.36.1

Lời giải:

1-c, 2-e, 3-d, 4-b, 5-g, 6-a

Trả lời câu hỏi Sinh 6 Bài 36 trang 117:

- Có nhận xét gì về mối quan hệ giữa cấu tạo và chức năng của mỗi cơ quan?

- Qua các thông tin trên, cho biết giữa các cơ quan ở cây có hoa có mối quan hệ như thế nào?

Lời giải:

* Nhận xét: Sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng tạo nên một thống nhất.

- Rễ có chức năng hút nước và các chất dinh dưỡng cho cây.

- Thân : vận chuyển nước và muối khoáng từ rễ lên lá và vận chuyển các chất ngược lại các chất hữu cơ mà lá tổng hợp được đến các bộ phận khác của cây.

- Lá: Thu nhận ánh sáng, tổng hợp chất hữu cơ, trao đổi khí với bên ngoài và thoát hơi nước.

- Hoa: Thực hiện thụ phấn, thụ tinh, kết hạt và tạo quả.

- Quả: Bảo vệ hạt và giúp phần phát tán hạt.

- Hạt: Nảy mầm thành cây con, duy trì và phát triển nòi giống.

* Giữa các cơ quan của cây có hoa có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, tác động đến một cơ quan sẽ ảnh hưởng đến cơ quan khác và toàn bộ cây.

Giải bài tập SGK

Bài 1 (trang 117 sgk Sinh học 6):

Cây có hoa có những loại cơ quan nào ? Chúng có chức năng gì ?

Lời giải:

**) Rễ*

-> Chức năng:

- Giữ cây bám vào đất.

- Hấp thu nước và muối khoáng cho cây.

**) Thân*

-> Chức năng:

- Vận chuyển nước và muối khoáng từ rễ lên lá và vận chuyển chất dinh dưỡng từ lá đến các bộ phận của cây.

- Nâng lá lên cao để thuận tiện quang hợp và nâng hoa lên cao để thuận tiện thụ phấn.

**) Lá*

-> Chức năng: Quang hợp để tổng hợp chất dinh dưỡng cho cây.

**) Hoa*

-> Chức năng: Vai trò sinh sản: thụ phấn, thụ tinh, kết hạt và tạo quả.

**) Quả*

-> Chức năng: Chứa đựng và bảo vệ hạt.

**) Hạt*

-> Chức năng: Chứa phôi, thực hiện nảy mầm và duy trì thế hệ sau.

Bài 2 (trang 117 sgk Sinh học 6):

Trong một cơ quan và giữa các cơ quan của cây có hoa có những mối quan hệ nào để cây thành một thể thống nhất? Cho ví dụ.

Lời giải:

+ Các bộ phận trong cùng một cơ quan có tác động qua lại lẫn nhau để giúp cơ qan đó thực hiện được chứa năng riêng.

Ví dụ: Lá cây có nhiệm vụ chính là quang hợp. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này cần sự phối hợp của các loại tế bào ở lá. Các tế bào biểu bì bảo vệ lá tránh bị tổn thương bởi ánh sáng quá mạnh. Các tế bào mô giậu hấp thụ năng lượng ánh sáng để diệp lục có thể sử dụng năng lượng đó làm nên chất hữu cơ. Tế bào mô xốp dự trữ chất dinh dưỡng. Gân lá cung cấp nước, khoáng và vận chuyển chất dinh dưỡng vào hệ thống mạch rây ở thân. Các tế bào khí khổng giúp thoát hơi nước để làm mát lá và hấp thụ khí CO_2.

+ Trong hoạt động sống của cây các cơ quan có mối quan hệ chặt chẽ với nhau để cùng giúp cây phát triển ổn định.

Ví dụ: Cây muốn sống và sinh trưởng tốt thì lá cây phải quang hợp. Nhưng lá sẽ không thể quang hợp nếu: rễ cây không hấp thu được nước và muối khoáng, hoặc mạch rây không vận chuyển nước và muối khoáng tới lá, hoặc thân không vươn cao để giúp lá lấy được nhiều ánh sáng mặt trời,…Như vậy, tác động vào một cơ quan sẽ ảnh hưởng tới hoạt động của cơ quan khác và toàn bộ cây.

Bài 3 (trang 117 sgk Sinh học 6):

Hãy giải thích vì sao rau trồng trên đất khô cằn ít được tưới bón thì lá thường không xanh tốt, cây chậm lớn, còi cọc, năng suất thu hoạch sẽ thấp ?

Lời giải:

Rau trồng trên đất khô cằn ít được tưới bón lá thường không xanh tốt, cây chậm lớn, còi cọc, năng suất thu hoạch sẽ thấp vì:

+ Đất khô cằn, ít được tưới bón sẽ ít nước và chất dinh dưỡng, rễ không thể lấy được nước và muối khoáng cho cây.

+ Cây không có nước và khoáng sẽ không thể tự tổng hợp chất dinh dưỡng để phát triển do đó cây sẽ còi cọc, chậm lớn, cho năng suất thấp.

+ Lá cây không có các chất khoáng cần thiết sẽ không thể tổng hợp được diệp lục nên lá thường không xanh tốt, làm giảm hiệu suất quang hợp, không tạo được đủ chất dinh dưỡng cần thiết.

Trò chơi giải ô chữ sinh học lớp 6 bài 36

Hãy chọn các chữ cái để điền vào các dòng của ô chữ dưới đây :

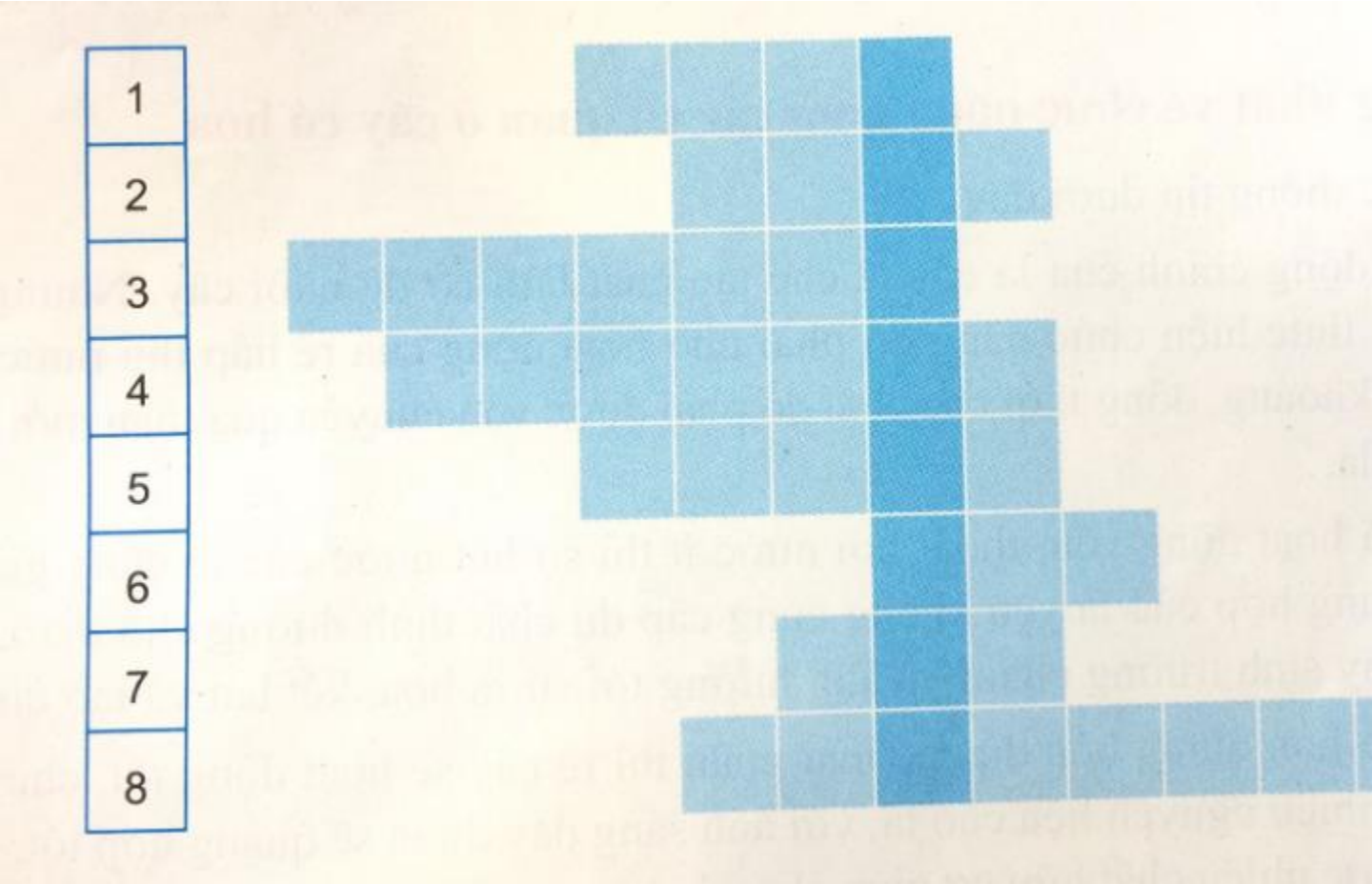

1. Bốn chữ cái : Tên một loại chất lỏng quan trọng mà rễ hút vào cây.

2. Bốn chữ cái : Tên một cơ quan sinh dưỡng có chức năng vận chuyển nước, muối khoáng từ rễ lên lá và vận chuyển các chất hữu cơ do lá chế tạo đến các bộ phận khác của cây.

3. Bảy chữ cái : Tên một loại mạch có chức năng vận chuyển chất hữu cơ do lá đã chế tạo được.

4. Bảy chữ cái : Tên gọi chung cho nhóm các quả : mơ, đào, xoài, dừa, ...

5. Năm chữ cái : Tên một loài rễ biến dạng có ở thân cây trầu không, nhờ rễ này cây có thể leo lên cao.

6. Ba chữ cái : Tên một cơ quan sinh sản của cây có chức năng tạo thành cây mới, duy trì và phát triển nòi giống.

7. Ba chữ cái : Tên một cơ quan sinh sản của cây chứa các hạt phấn và noãn.

8. Tám chữ cái : Chỉ quá trình lá cây sử dụng nước và khí cacbônic để chế tạo ra tinh bột và nhả khó ôxi nhờ chất diệp lục, khi có ánh sáng.

Trả lời

1. Nước

2. Thân

3. Mạch rây

4. Quả hạch

5. Rễ móc

6. Hạt

7. Hoa

8. Quang hợp

Bộ câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Vì sao nói cây có hoa là một thể thống nhất ?

A. Vì khi tác động vào một cơ quan sẽ ảnh hưởng đến các cơ quan khác và toàn bộ cây

B. Vì có sự thống nhất giữa chức năng của các cơ quan

C. Vì có sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của mỗi cơ quan

D. Tất cả các phương án đưa ra

Đáp án: D

Giải thích: Cây có hoa là một thể thống nhất vì có sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của mỗi cơ quan, có sự thống nhất giữa chức năng của các cơ quan, khi tác động vào một cơ quan sẽ ảnh hưởng đến các cơ quan khác và toàn bộ cây – SGK trang 117.

Câu 2. Cây con có thể được hình thành từ bộ phận nào dưới đây ?

1. Hạt

2. Rễ

3. Thân

4. Lá

A. 1, 2, 3

B. 1, 2, 4

C. 1, 2, 3, 4

D. 1, 3, 4

Đáp án: C

Giải thích: Cây con có thể được hình thành từ: rễ, thân, lá, hạt – SGK trang 116.

Câu 3. Các loại quả : mơ, chanh, hồng xiêm, dừa, ổi có tên gọi chung là gì ?

A. Quả khô B. Quả mọng

C. Quả thịt D. Quả hạch

Đáp án: C

Giải thích: Các loại quả: mơ, chanh, hồng xiêm, dừa, ổi đều là quả thịt.

Câu 4. Ở thực vật, bộ phận nào chuyên hoá với chức năng hấp thụ nước và muối khoáng ?

A. Hạt B. Lông hút

C. Bó mạch D. Chóp rễ

Đáp án: B

Giải thích: Lông hút có chức năng hấp thụ nước và muối khoáng – Bảng SGK trang 116.

Câu 5. Khi sự hút nước và muối khoáng ở rễ cây bị ngừng trệ thì hoạt động nào dưới đây sẽ bị ảnh hưởng ?

A. Sự dẫn truyền của bó mạch vùng thân

B. Sự phân chia của mô phân sinh ngọn

C. Quá trình quang hợp ở lá

D. Tất cả các phương án đưa ra

Đáp án: D

Giải thích: Khi sự hút nước và muối khoáng ở rễ cây bị ngừng trệ thì bị ảnh hưởng: sự dẫn truyền của bó mạch vùng thân; sự phân chia của mô phân sinh ngọn; quá trình quang hợp ở lá – SGK trang 117

Câu 6. Cây nào dưới đây không sống trên cạn ?

A. Chuối B. Nong tằm

C. Cau D. Trúc đào

Đáp án: B

Giải thích: Cây nong tằm sống ở dưới nước, có lá lớn, nằm trên mặt nước.

Câu 7. Cây nào dưới đây có rễ chống ?

A. Tất cả các phương án đưa ra

B. Đước

C. Ngô

D. Mắm

Đáp án: A

Giải thích: Cây có rễ chống giúp chúng đứng vững ở những vùng đầm lầy, đất bùn... VD: đước, mắm, ngô… SGK trang 120, 121.

Câu 8. Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm nào dưới đây ?

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triểnv

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

A. 1, 3, 4

B. 1, 2, 3

C. 2, 3, 4

D. 1, 2, 3, 4

Đáp án: A

Giải thích: Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có: thân mọng nước, rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất, lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai – SGK trang 121.

Câu 9. Hiện tượng cuống lá phình to, mềm và xốp ở cây bèo Nhật Bản có ý nghĩa gì ?

A. Giúp cây dự trữ chất dinh dưỡng

B. Giúp cây hấp thụ nước và muối khoáng triệt để hơn

C. Giúp cây dễ dàng nổi trên mặt nước

D. Giúp cây đào thải các chất dư thừa ra ngoài cơ thể

Đáp án: C

Giải thích: Hiện tượng cuống lá phình to, mềm và xốp ở cây bèo Nhật Bản giúp cây dễ dàng nổi trên mặt nước – Hình 36.3 – SGK trang 120.

Câu 10. Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn ?

A. Đoạn, chúc, nứa, hồng, na

B. Bần, sú, vẹt, mắm, đước

C. Giang, si, vẹt, táu, lim

D. Bụt mọc, sưa, hoàng đàn, tuế, mun

Đáp án: B

Giải thích: Những cây sống trong vùng ngập mặn: bần, sú, vẹt, mắm, đước – SGK trang 120, 121.

Lý thuyết trọng tâm

I. Cây là một thể thống nhất

1. Sự thống nhất giữa cấu tạo và chức năng của mỗi cơ quan ở cây có hoa

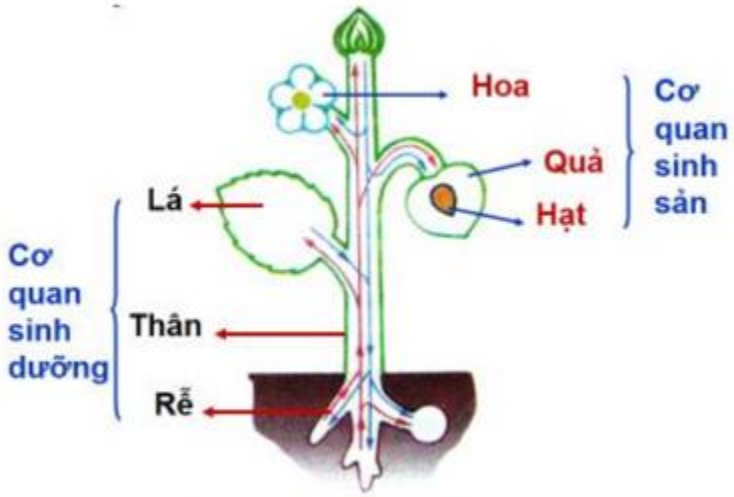

Hình 36.1. Sơ đồ cây có hoa

2. Sự thống nhất về chức năng giữa các cơ quan ở cây có hoa

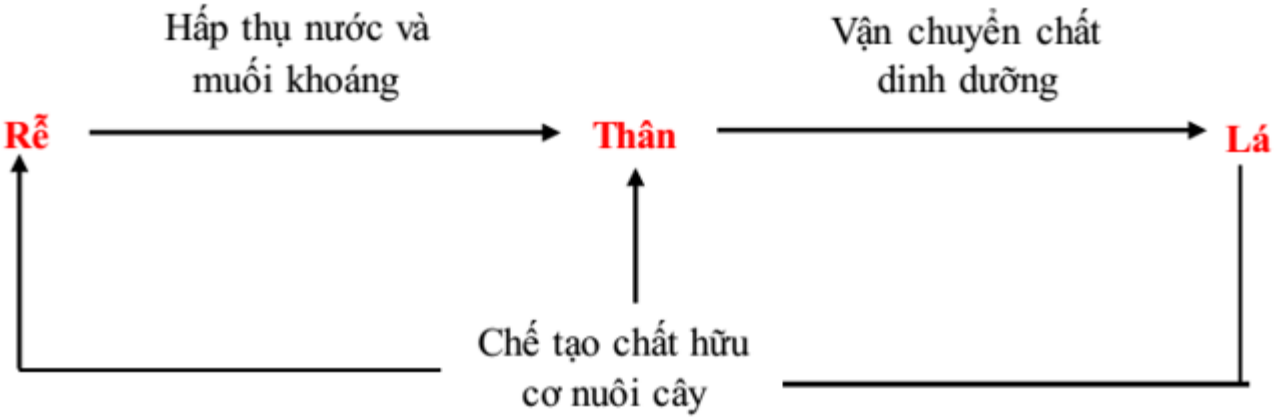

- Cây có hoa là một thể thống nhất vì:

+ Có sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của mỗi cơ quan.

+ Có sự thống nhất giữa chức năng của các cơ quan.

→ Tác động vào một cơ quan sẽ ảnh hưởng đến cơ quan khác và toàn bộ cây.

II. Cây với môi trường

1. Các cây sống dưới nước

- Môi trường nước có sức nâng đỡ, nhưng lại thiếu ôxi.

Cây súng trắng

Cây rong đuôi chó

2. Các cây sống trên cạn

- Các cây sống trên cạn luôn phụ thuộc vào các yếu tố: nguồn nước, sự thay đổi khí hậu (nhiệt độ, ánh sáng, gió, mưa…), loại đất khác nhau.

3. Cây sống trong những môi trường đặc biệt

- Một số loại cây sống trong 1 số điều kiện không thích hợp:

+ Cây đước: có rễ chống giúp cây đứng vững trên các bãi lầy.

+ Cây xương rồng mọng nước, lá biến thành gai.

+ Cây cỏ thấp nhưng rễ rất dài.